

WALT DISNEY'S

Donald và bạn hữu

Tập 46

© Disney Enterprises, Inc.
The Saigon Times Ltd. a.s. 1001
all rights reserved. Tập
Truyện Tranh Song Ngữ của Walt Disney
© 1990 Disney Time





1. I hope I can catch a couple of fish for dinner!



2. Time to take the plunge!



3. Hmm... it's pretty dark down here!



4. And the undercurrent's so strong, it's pulling me right along with it!



5. I'd better head back up to the surface before I really get lost!



6. Huh?!

VỊT DONALD

Phát kiến vĩ đại...
đại của Donald

Người dịch: SON TÙNG



1. Hà, biết tin gì chưa? Người ta đang xây lại chiếc cầu cũ! Và cũng đã đến lúc rồi!

1. Well, what do you know! The old city bridge is being rebuilt! And about time, too!



2. Hay thật, đồ vật cũ cũ được trục lên mặt đất khi người ta tiến hành công việc!

2. It's amazing what old junk gets hauled to the surface when that's being done!

3. Hoop-la! There goes another object from bygone days...



3. Ủi chà! Lại thêm một món đồ từ thời xa xưa nữa...



4. Oái!

4. Woops! 5. READ GOOD BARGAINS 6. BARGAINS 7. BARGAINS 8. Hmm... looks like Chinese pottery! Hang on a minute, there's an inscription...



8. Hề... giống đồ gốm Trung Quốc! Đợi một chút, có chữ khắc đây...



9. ...A... Ong Kong? Nghĩa là gì vậy ta?

10.

9. ...Ade... Ong Kong? What could that mean? 10. ADE ONG KONG 11. But of course! Jade from Hong Kong! This is a valuable antique! I must show it to the boys right away!



11. Chắc chắn rồi! Ngọc thạch Hồng Kông! Đừng là đồ cổ quý giá! Minh phải cho bọn nhóc xem ngay mới được!



12. A little later — 13. Hey, kids! Guess what your Uncle just saved from disappearing into oblivion? 14. Haven't a clue!



15. An antique Chinese vase which is... about a thousand years old, I'd say! 16. Very funny! YAWN!



17. Funny? I'll have you know this is a rare occurrence! This sort of thing almost never happens! 18. Bah! Bah! 19. Well, I can't say you're showing much enthusiasm! 20. We don't have... 21. ...the time Uncle... 22. ...Donald!



23. We're off to Wildmoor in a minute for an archaeology day with the Junior Woodchucks! 24. An archaeology day?



26. And who knows? We may find traces of Duckburg's oldest inhabitants! 27. Oh sure! A crust of bread and a soup plate from the year dot, I'll bet! HA! HA!





28. Go ahead and laugh, Unca Donald! Next thing you know, we'll have made the find of the century and we'll be rich and famous!
29. Pooh! I already made the find of the century...



30. It just hasn't made me rich and famous yet... 31. But that's bound to change soon!



32. A while later — 33. I have a rare piece of prehistoric Chinese pottery for sale! 34. Let's have a look!
35. ANTIQUES & OTHER JUNK 36. It's real jade! And it even has an inscription on the bottom — "Jade from Hong Kong"! 37. ?



38. Jade from Hong Kong? Matey, this is just a common-or-garden vase made from shards of pottery from the warehouse! I'd say it is about fifteen years old! 39. And the original inscription on the bottom was — "Made in Hong Kong"! 40. ADE ONG KONG



41. Hmph! And he calls himself an antique expert! I can't believe this is just an ordinary everyday vase! 42. ANTQUES & OTHER JUNK. 43. There are bound to be other antique dealers who'd be prepared to pay a tidy sum for it! 44. ANTQUES & CURIOSITIES 45. & OTHER JUNK



46. But then again... if they say my vase is worthless as well, I'll be the laughing stock of the antiques trade! 47. What I should really do is get someone else to look into it for me!



48. Hang on a minute! I've got an idea! 49. Those Junior Woodchucks are pretty keen to do a bit of excavating, aren't they?



50. Well, let them take my vase to an expert! 51. I'll make sure this vase turns up in Wildmoor! 53. OUT OF TOWN THIS WAY



53. An hour later — 54. There! They'll never be able to miss spotting this! 55. What fun I'm going to have when it turns out that what I have is something special!



56. But hang on a minute! If those little know-it-alls find the vase, they're bound to say it belongs to them! 57. I'll add a note with my name and address on it! That way, everyone will know who it belongs to!



58. There! Just a bit more sand on top and Bob's your uncle! 59. A-ha! Just in the nick of time! Here come the good little trackers already!



60. I'll get a good view of everything from this look-out tower! 61. Go-wah! All this keeping watch is making me sleepy! ZZZzzz...



62. We're the Junior Woodchucks, we're strolling through the glen, and as long as we're Junior Woodchucks, we'll never be old men! 63. Old men!



64. Stop! 65. Boys, we've come to Wildmoor today to look for rare treasures of the earth!



66. Do you mean there's really buried treasure here, general? 67. Gold? Or silver? 68. No, boys! I mean old potshards, fossilised bones, fossils, spearheads and that sort of thing!



69. If you turn to page 354 of your Junior Woodchucks Manual, you can read all about it! 70. But Junior Woodchucks are men of action, not words! So get cracking, boys!





71. I think I've already found something, general!

72. Hmmm! This could well be a Stone Age find! Keep up the good work, young man!



73. It could be the phalanx of a brontosaurus that had rheumatism...



74. And what's this? 75. Or then again, a plain old chicken's



75. YEE-OUCH! 77. What the devil did I just sit on?



78. Boys, take a look at this! I've just dug up a very special pot! From...the first half of the third century, I'd say! 79. You boys keep on looking! I'm just going to pop home and glue this together...



79. You boys keep on looking! I'm just going to pop home and glue this together...



80. HA HA! I'm rich! With a bit of luck, I'll be able to sell this rare pot for a small fortune! And what's more, everyone will think I'm a marvellous archaeologist! 81. TOWN CENTRE 82. And then I'll go and buy myself a dream car like that, too! Yippee!

83. ANTIQUES & OTHER JUNK



84. Here! Bet you're amazed to see this, aren't you?



85. You bet I am! Who fobbed this piece of rubbish off on you?



86. Pardon? 87. You're the second person today who's turned up with this piece of junk! Here, take it away with you!

88. Junk? The second person? I... I, uh... I beg your pardon...



89. How humiliating! How am I going to explain this to the Junior Woodchucks? 90. Huh! What are they up to now?





91. General! Come and see what Huey, Louie and Dewey found!



92. But, but... This is the complete skeleton of a mammoth! How marvelous! 93. ZZZzzz! Hu! I must have nodded off! What's happened? 94. This skeleton is priceless! You could buy ten dream cars with it! 95. Hey! They found my vase! And... and the skeleton of a mammoth? I'd better get down there!



94. Bộ xương này là vô giá! Với khám phá này các em có thể mua mười chiếc xe như trong mơ! 95. Ày! Họ đã tìm thấy cái bình của mình! Và... và cả bộ xương khổng tượng ư? Mình nên xuống dưới xem sao!



96. How did you find this? 97. It was easy! We were hoping there would be some more pots in the ground! 98. So we started digging on the spot where you found that vase!



98. So we started digging on the spot where you found that vase!



99. Bình của hân ư? Ha! Ha! Cái bình đó thuộc về tui mà! Chính tui để nó vào chỗ đó! 100. Chú Donald!



100. Unca Donald! 101. What's this all about?



103. How dare you hoodwink an honest archaeologist by putting this rubbish in the ground? At the antique shop they said that piece of junk wasn't worth a penny! 104. Huh? Our general went to an antique shop? 105. Listen here, Mr Slyboots! Who's the true archaeologist here?



106. Chính tui! Rốt cục, chính tui là người đã đặt cái bình ở đó! Chính là nhờ ở nhãn quan và trực giác khảo cổ siêu việt của tui mà đội Hưởng đạo sinh Chuột chũi đã đào được bộ xương vô giá này! 107. Vậy là nhờ anh mà mới tìm được bộ xương đó, hả? Tui cho rằng anh muốn giành công về mình chứ gì? 108. Tui chỉ có một cách trả lời duy nhất cho lời buộc tội như vậy thôi, ông bạn à!



109. Hai tháng sau, chiếc cầu hoàn tất... 110. Anh nghe gì chưa? Họ đã đặt tên cho chiếc cầu của thị trấn rồi! 111. Tên của chiếc cầu được đặt do một khám phá quan trọng của đội Hưởng đạo sinh Chuột chũi...



112. Chúng ta là đội Hưởng đạo sinh Chuột chũi, chúng ta vượt qua trung lộng hẹp... 113. ...và với tư cách là những nhà khảo cổ lừng danh, họ được vinh dự là những người đầu tiên băng ngang cây cầu này! 114. Chắc mình sắp bênh quá! 115. TODAY MARKS THE FIRST OFFICIAL CROSSING BY THE JUNIOR WOODCHUCKS OF DUCKBURG'S MAMMOTH BRIDGE

CHUỘT MICKEY

Gấu ó vì mấy trái táo

Người dịch: NGUYỄN TƯỜNG MINH



1. Hot dog! This old apple tree has produced the finest-looking apples I've ever seen!



2. I've been counting the days, waiting for these apples to ripen! They'll be perfect for pies!

3. And nothing beats Minnie's homemade apple-crumble supreme!



4. Ủi chà! Ông Bickerson, người láng giềng tộc mạch của mình đây!



4. Uh-oh! It's that nosy neighbour of mine, Mr. Bickerson!



5. Get away from that tree, mouse! Those are my apples!



6. Táo của ông à?!

7. Phải, của tôi đây, tên ăn cắp vặt nhóc tí kia! Cây này mọc trên đất của tôi mà!



8. Hai! Cây mọc trên ranh giới giữa hai nhà chúng ta, ông Bickerson à! Vì tôi đến đây trước nên tôi sẽ được hái những trái táo này về làm bánh!

9. Bónh?! Những trái táo ngon lành như thế này mà chỉ để làm bánh thôi ư?!

8. Your apples?! 7. Yes, mine, you pint-sized piferson! That tree is on my property! 8. Ha! It's growing on the border between our properties, Bickerson! And since I got here first, those apples will soon be pies! 9. Pies?! You intend to reduce this luscious harvest to mere pies?!



10. Đúng, có sao đâu? Thế ông định đem táo làm món gì nào?

11. Làm món gì thì cũng chẳng dây dưa tới anh đâu! Tôi tính đem làm kẹo dẻo trái cây, nhưng trong nước bạc hời!



12. Đẹp vụ kẹo dẻo của ông đi! Tôi đã chăm nom vun bón cho cây này từ lúc nó mới trổ hoa kia đấy!

13. A, tôi cũng vậy thôi! Tôi thường yêu chiều chuộng nó quá chừng!

10. Yeah, and what's wrong with that? What do you want the apples for? 11. If it's any of your business, I plan to transform them into sumptuous apple truffles dipped in mint sauce! 12. Nuts to your truffles! I tended and pampered this tree from the day it blossomed! 13. Well, so have I! I've spoiled it with loving affection!



14. Thế à? Còn tôi thì luôn tay xén tỉa, giúp cho trái táo phát triển đều đều!



15. Hà! Như thế mà gọi là xén tỉa sao? Thật là tức cười! Trông cứ như là có ai lấy cái cào cùn nhựt mà xén vậy!

14. Oh, yeah? Well I've pruned it regularly, allowing the apples to grow!

15. Hah! You call that pruning? Don't make me laugh! It looks like the foliage was clipped with a dull rake!



16. Bộ ông xén tỉa gọn đẹp hơn tôi sao?

17. Bộ hai tay sau lưng cũng làm được!



18. Thế thì thử thì xén tỉa xem sao nào, ông Bickerson, ai thắng thì được hưởng các trái táo!

19. Người thắng cuộc hưởng tất cả!

16. And I suppose you could do a better job? 17. With both hands tied behind my back! 18. Then why don't we have a little pruning competition, Bickerson, and let it decide the fate of the apples? 19. Winner takes all!



20. But what shall we prune? Is there any unsightly shrubbery around that needs snipping? 21. ?
22. I'll hire you boys! I have two large trees in dire need of pruning!



23. You do? 24. Yes! My name is Mrs. Van Snoot and here's the address! Please start right away! The trees have simply become an eyesore! 25. I suggest we let Mrs. Van Snoot judge our contest! Whichever pruning job she likes best wins! Agreed? 26. Agreed!



27. And so — 28. Great Scott! Those can't be the trees we have to prune! As part of the upper crust of society, I'm sure they'd appreciate truffles in mint sauce! 29. But they are, and this is the Van Snoot estate! 30. I just hope this isn't more trouble than the apples are worth!



31. The contest begins — 32. Drot! This pruning is harder than I expected! That miserable mouse might actually — oh, the shame — defeat me! 33. And defeat will deprive me of my truffles! 34. But those crows give me an idea!



35. Soon — 36. Heh heh! There's nothing in the rules against hampering that mouse! And this corn ought to do the trick! 37. CAW! CAW! >TWEET!<



38. ? 39. CAW! 40. CAW! 41. CAW! 42. CAW! 43. CAW! CAW! CAW! 44. CAW! 45. CAW!



46. You did this, Bickerson! How am I supposed to prune with you sabotaging my efforts?! 47. Tough, mouse! Prune or forfeit the apples! 48. HAH! HAH!



49. If I allow Eickerson to get away with stunts like that, I won't have a chance of winning! 50. What that big oaf needs is a taste of his own medicine! And to do that... 51. >Snarl!<



52. ...I'll have to perform a little villainy of my own! 53. There! Pruning isn't so difficult after all! Just one more delicate snip here and those apples will be mine!



54. >Rowl!< 55. Yowch! What in the name of heavenly grief! 56. BUURAP! 57. >Snarl!< 58. Ouch! 59. OW! 60. BZZRRUP!



61. Doggone you, you murderous little molecule! Look what you made me do to my tree!

62. Lát sau...



64. Như vậy! Thằng chuột lộn xộn đó sẽ phải ăn hận là đã xia mũi vào món kẹo dẻo quý giá của ta!



62. Later — 63. If I'm to salvage this tree and win the apples, I've got to get rid of my pesky neighbour!
 64. Like so! That meddlesome mouse will rue the day he messed with my treasured truffles!

65. Trò quý gì thế này?!



66. Buông sợi thùng ấy ra, Bickerson! Đã đua tài thì phải chơi cho đẹp chứ!



67. Được rồi...

65. What the ding-dong?! 66. Let go of that rope, Bickerson! This contest was supposed to be fair and square! 67. All right...

70.

BỤT!

68. ?



69. ...nếu mi cứ đòi vậy!

68. ? 69. ...if you insist! 70. SPROING!

71.

TÙNG!



71. FLING! 72. ? 73. WHIP!

72. ?





74. SMASH!



75. Listen, you two-ton knucklehead! We're supposed to be pruning, not locked in mortal combat!

76. Then get your dilapidated tree off of mine, you sawed-off runt! 77. HEY! 78. BUZZ!



79. Two can play that game, Bickerson! 80. BZZURP! 81. BUZZ! 82. SNIP!



83. A fine mess you've gotten us into! How are we supposed to finish the contest now? 84. If you hadn't started all this by stealing my apples, we wouldn't need a contest! 85. I 86. ? 87. CRACK!



88. ? 89. CRASH! 90. CRACK! 91. CRUNCH! 92. SPLIT!



93. Heavens! What's all the commotion out here? 94. EEK!



95. Vandals! Scoundrels! You call this pruning?! My trees are ruined!



96. The contest over, Mickey and Bickerson do what they should have done in the first place — 97. Better pick your hail fast, Bickerson! This wind is gettin' kinda omery! 98. Let it blow, mouse! I've got most of my apples safe and secure!



99. Well, I've got all of 'em from my side of the tree! 100. Hey! No fair! Come back here! 101. WHOOSH!



102. Haw! Tough luck, mouse! The apples are on my property now! Ha! Ha! 103. ? 104. CRUNCH! 105. SQUELCH!



106. My apples! My poor prized trifles, mashed and gone forever! 107. No, wait! There are still a few apples left on my side of the tree! 108. RUMBLE!



109. ZITCH! 110. ? 111. !



112. I'll be doggoned! An apple that's still intact! 113. Yeah! 115. Stand aside, mouse! That apple is mine!



115. Xê ra đi, chuột! Trái táo đó là của ta!



116. Ya ha ha! At last! Now I'll be able to lick a fang into one scrumptious apple truffle dipped in — 117. ?



118. And so — 119. Sorry, gents! Nothing left but a tub of applesauce! Want some? 120. APPLE WORLD



BÁC SCROOGE

Chiến đấu với quái vật vũ trụ

Người dịch: TRƯỜNG HẢI



1. Trải qua vô vàn thiên niên kỷ, Thái dương hệ của chúng ta đã là giao lộ của những mảnh vỡ vũ trụ bay qua lại giữa những dải thiên hà!

2. Những thiên thạch vút qua, những sao chổi xẹt ngang, và những mảnh của hàng tỉ tinh cầu vỡ lướt qua sáng rực!

3. Chỉ có một phần cực nhỏ những chất thải vũ trụ đó xâm nhập bầu khí quyển của chúng ta, và hầu hết đều bị lực ma sát đốt cháy thành tro bụi! Nhưng một ít mảnh rơi rớt đã đến được Trái đất!



4. Hầu hết các thiên thạch còn lại đó đều bị biệt tăm trong những đại dương, rừng già và sa mạc, song trải qua vạn kỷ, đã có nhiều mảnh rơi xuống những nơi mà chúng không thể ẩn trốn - trong vùng Nam cực!



5. Và cháu có biết chuyện gì tiếp theo trong chuỗi các sự kiện vũ trụ này không?

7. Biết chứ — bác tìm ra cách kiếm tiền từ chuyện này!



8. Trúng phóc! Cháu rất tinh thông về vũ trụ học đó!



9. Không dám! Cháu chỉ rành môn "Scrooge học" mà thôi!

11. Tuyệt quá, bác Scrooge! Cháu hầu như có thể nhìn thấy các ngôi sao băng đó khi bác mở tủ chúng!



12. Lợi nhuận khiến cho bác trở nên hùng hân!



1. For countless millennia, our solar system has been the crossroads for space debris en route from one galaxy to another!

2. Asteroids speed through, comets streak past, and the fragments of a billion exploded stars blaze by!

3. Only the tiniest fraction of this space junk enters our atmosphere, where friction burns most of it to dust! But a

few chunks are tough enough to reach the Earth!

4. Most of these surviving meteorites are lost in the oceans and forests and deserts, but over the eons many fall where they can't hide — in Antarctica!

5. And do you know what's next in this chain of cosmic events?

6. ?

7. Sure — you figure a way to make money off the whole deal!

8. That's right! You're well-versed in cosmology, nephew!

9. Naah! It's just that I know my Scroogeology!

10. McDUCK ANTARCTIC COSMIC RECOVERY CO.

11. Golly, Uncle Scrooge, I could almost see those meteors as you described them!

12. Profit makes me <https://tqunt.hopto.org>

13. RECOVERY CO.
14. THUD!

15. Và bác chờ đợi những khoản lợi nhuận lớn từ Công ty Thu hồi vật vũ trụ mới của bác! Nó được thành lập để tìm kiếm kim loại quý hay đá quý trong những sao băng rơi xuống vùng vãi trên băng tuyết!



19. Vậy đây là thùng đựng rác vũ trụ từ vùng đất của chim cánh cụt đó ư?

20. Phải, nhưng các nhân viên thu hồi của bác nói rằng đây là một sao băng đặc biệt thú vị!



22. Bộ bác chưa có đủ cách để kiếm tiền hay sao?

23. Chẳng...chẳng qua là bác đã chinh phục mọi góc ngách của thế giới này rồi! Bác hoài nhớ tình thân tận biển khơi mà bác lòng có hồi xa xưa!

26. Truy tìm những sao băng quý giá là một thử thách mới! Nó cũng gần như là bác có thể đến được biên cương của những vì sao!



29. Đây là một sao băng kỳ lạ! Nó làm bằng kim loại!

30. Và nó rộng! Sao có thể như thế được nhì?



31. Chỗ này có khe nứt — mình này nó ra đi!

34. Ồ! Cái này không phải sao băng! Nó chứa đầy máy móc!

35. Hừ! Chắc nó là một hỏa tiễn Sputnik cũ bị nóng chảy khi quay về! Vô giá trị!



36. Không! Cái máy này không phải của trái đất!

37. Và hãy nhìn cái lỗ này xem! Hình như nó bị bắn hạ bởi một sức mạnh ngoài trái đất!



39. Ồ! Châu định nói bởi những quái vật màu xanh to lớn trong một cuộc chiến vũ trụ ư?

40. Bác Scrooge, hãy đóng thùng cái vật đó lại và chở nó quay về Nam cực đi!



41. Khoan đã!

15. And I expect big profits from my new Antarctic Cosmic Recovery Co. I was set up to find precious metals or jewels in the meteors that litter the icepack!

16. \$

17. HANDS OFF

18. SCRAM

19. So this is a crate of space trash from penguin land?

20. Yes, but my salvagers said this was a particularly interesting meteor!

21. McDUCK ANTARCTIC COSMIC RECOVERY CO.

22. Don't you have enough ways to make money?

23. It... it's just that I've conquered every corner of this world! I miss the new frontiers I had in the old days!

24. McDUCK ANTARCTIC COSMIC RECOVERY CO.

25. CREAK!

26. Searching for valuable meteors is a fresh challenge! It's as close as I can get to the frontiers of the stars!

27. Wow! Look!

28. McDUCK ANTARCTIC COSMIC RECOVERY CO.

29. This is an old meteor! It's made of metal!

30. And it's hollow! How could that be?

31. Here's a crack — let's pry it apart.

32. BONG BONG

33. CHOMK

34. Wow! This isn't a meteor! It's full of machinery!

35. Bah! It must be an old Sputnik melted down during re-entry! Wordless!

36. No! This mechanism is not of this earth!

37. And look at this hole! As if it was shot down by some alien power!

38. I

39. >Gulp!< You mean by big green monsters having a space war?

40. Uncle Scrooge, please pack this thing and ship it back to the south pole!

41. Not so fast!

42. Hãy xem cho kỹ hơn! Có thể bác sẽ tìm ra một công nghệ mới bán được với giá hàng tỉ đô-la "Trái đất"!



44. Đây có vẻ là bộ máy chính trong đó!

45. Hình như chính cái đã làm thùng lỗ cũng đã làm cho cái máy này bị lỏng lẻo!



46. Bác tư hỏi điều gì sẽ xảy ra nếu bác gắn lại đồ cho cái máy này hoạt động?



47. Điều trước tiên sẽ xảy ra là các cháu của bác sẽ nhanh chóng ra đi trước khi bác làm tan tành khu vực này của Duckburg!



48. Quá trễ rồi! Tôi có thể cảm thấy các nguyên tử của tôi đang long rai!



52. Khoan đã, cái hộp ngoài trời đất đó có làm gì đâu! Chính cái kho tiền đang rung chuyển! Một trận động đất!!!



54. Tất cả hãy ra ngoài trước khi tường đổ sập xuống chúng ta!



57.

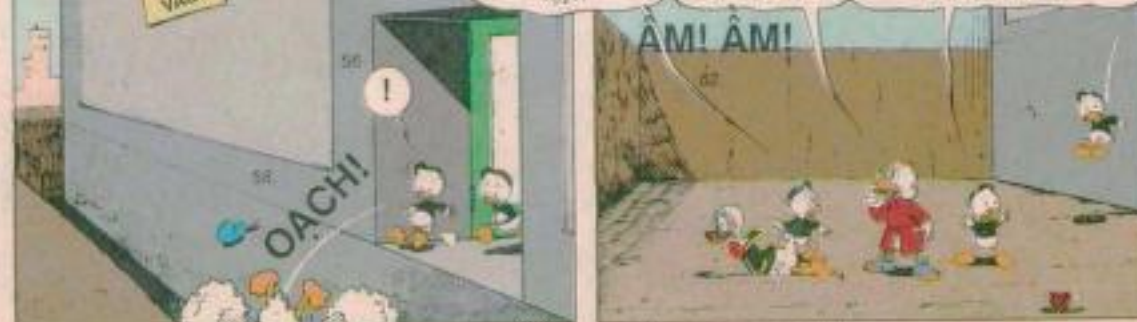
CẢM VAO!



59. Nèi! Bác đảo cái hào này hồi nào vậy?

60. Bác đâu có đảo! Có chuyện là lòng đang xảy ra!

61. Cái kho của bác đó! Nó đang di chuyển khỏi cái nền của nó!



42. Let's have a closer look! Maybe I can find a new technology that I can sell for billions of "Earthing" dollars!

43. \$

44. This seems to be the main mechanism in the thing!

45. Looks like whatever blasted the hole knocked that doohickey loose!

46. I wonder what would happen if I reconnected the doo to the hickey?

47. The first thing that will happen is that your nephews will hastily depart

48. ZZZ

49. Too late! I can feel my atoms coming loose!

50. RUMBLE!

51. FLOP!

52. Wait! The alien "box" isn't doing anything! It's the money bin that's vibrating! It's an earthquake!!!

53. RUMBLE

on us!

55. RUMBLE

56. I

57. KEEP OUT!

58. THERPLUNK!

59. Hey! When did you dig this moat?

60. I didn't! Something strange is happening!

61. It's your bin! It's moving off it's foundation!

62. RUMBLE

63. Ồ... phải chăng ở đây có những định luật vật lý gì đó đã bị đảo lộn?



64. Đừng vậy! Vụ này không phải động đất! Mà đây chắc là hậu quả của việc bác Scrooge mở cái máy ngoài trái đất đó!

67. Châu nói đúng! Có lẽ ta phải ngắt mạch cái máy đó!



66. Muốn quá rồi! Nó ra ngoài tầm tay rồi!

69. Cái kho bạc của bác bị bao bọc trong một loại trường năng lượng nào đó đem nó đến một nơi nào đó!

70. Nhưng... nơi nào?



71. Nhảy lên xe của cháu và mình sẽ rượt theo nó!

73. Trời! Nó đang hướng thẳng đến tòa tháp đôi cao ốc văn phòng mới tinh của ta!



75. RẦM!



76. Hình như bác vừa mất toi hai bất động sản cho thuê!



78. Hừm... nhưng có thể bác sẽ có được một điểm du lịch hấp dẫn?

79. Gọi chừng?

80. Này, McDuck! Cái kho bạc của ông vừa đánh sập nóc Tòa Thị sảnh!



81. Kho bạc của tôi? Tôi cho là tôi chỉ có độc nhất một kho tiền 3 acre (*) khô trong thành phố thôi, phải vậy không?

82. Nhanh lên, cháu, nhanh nữa!!!



83. Vô ích, bác Scrooge à! Cái kho của bác đang mỗi phút mỗi lên cao hơn!

63. Er... aren't there various and sundry laws of physics being violated here?
64. I'll say! This is no earthquake! It has to be the result of Uncle Scrooge turning on that alien contraption!
65. HANDS OFF
66. SCRAM
67. You're right! Perhaps I should disconnect the hickey from the doo!
68. Too late! It's out of reach!
69. Your bin is enveloped in some sort

of energy field that's taking it somewhere!
70. But... where?
71. Hop in my car and we'll chase it!
72. \$
73. Yipes! It's heading for my brand-new twin office towers!
74. \$
75. CRUNCH!
76. Looks like you just lost two rental properties!
77. CLUNK!

78. Hm... but maybe I gained a nice tourist attraction?
79. Look out!
80. Hey, McDuck! Your bin just knocked the top off of City Hall!
81. My bin? I suppose I have the only 3-cubic-acre money bin in town or something?
82. Faster, nephew, faster!!!
83. It's no use, Uncle Scrooge! Your bin is getting higher every minute!
84. \$



88. Thôi mãi đi, Clem! Ta chỉ định lấy một món trong kho chứa củ khô của ta mà thôi!



91. Nói đúng quả đây, nhà thông thái à! Bác đã cất giữ một món ở đây trong nhiều năm, để dự phòng trường hợp khẩn cấp!



93. Hừm! Chúng ta đến đây không phải vì cái xe Rolls-Royal 1902 của bác đâu!

94. Mà là cái này — ở trong tháp!



98. Trong bồn chứa có đủ cho vài ngày và mình cần bấy nhiêu thôi!

UM BỒI!

100. Lên bờ đi, ông bạn! Chúng tôi không có bộ đồ phi hành vừa cỡ ông bạn!



102. Ô, không! Hãy để ống lái cái hỏa tiễn của ông! Lũ nhóc lại bay và chú sẽ ở lại trên Trái đất Mẹ!

85. That strange alien box is taking your bin straight to outer space! It's lost!
86. I'm not licked yet! Take a night on Comtassie Road just ahead and stop at the first farm!
87. Mr. McDuck! The rent check is in the mail! Honest!
88. Relax, Clem! I just want to get something out of my old hay barn!
89. SCREECH
90. This had better be a spaceport I didn't happen to know about!

91. You don't know how right you are, wise guy! I've kept something stored here for years, in case of emergency!
92. Oh, yes — this is just what we need! But where do you keep the flubber?
93. >Hmph! < My 1902 Rolls-Royal is not what we came for!
94. It's here — in the silo!
95. Omgosh! A rocket ship!!
96. It's a moon rocket that Gyro Gearloose built for me! I only made one trip, so it's barely got a half-million miles on this

odometer!
97. What about fuel?
98. There's enough in the tanks for a few days — that's all we'll need!
99. MOO!
100. All ashore, Bossy! We don't have spacesuits in your size!
101. Get that old goat out of the pilot seat!
102. Heck, no! Let him fly his own rocket! You kids and I are staying on Mother Earth!
103. I



104. Waitamin! Open the airlock and let us out!

105. No time, nephew! My bin is getting further away every second!

106. ROAR!

107. CRASH!

108. Clear that stuff out of the way and check those gauges for me!

109. Seems your resident farmer was using this hulk as his corn crib!

110. And his root cellar! Look — he

won a blue ribbon at the county fair for these preserves!

111. The radar shows your bin is just ahead, Uncle Scrooge!

112. But so what if we catch it? How do we turn it around?

113. Do something to that alien box, maybe! I... I'll think of something!

114. I hope!

115. Then think fast, because we're almost there!

116. It sure is moving slowly! Where could the box ever hope to go at that speed?

117. \$

118. Just count our blessings and prepare to land! Buckle up, and put your tray tables in their full upright and locked positions!

119. Holy cow! This is one weird moon rocket!

120. You know that Gyro!

121. PIGEONS



122. Suit up and follow me! We'll —
123. Wait, Uncle Scrooge! Suddenly the instruments are registering a power surge!
124. What happened to the stars? They became streaks of light!
125. Yipes! The bin is going into some sort of hyper drive, and taking us with it!
126. Hurry! Take off!
127. \$
128. But... I can't leave my bin!

129. We have to, Uncle Scrooge! That alien box could drag us too far from home to ever return!
130. > Whew! < The stars are back!
131. But... but that large light streak is my bin — dashing off to parts unknown!
132. Forget your darn money, Uncle Scrooge! We're just lucky we're not too far from Earth to get back!
133. Uh... you'd better look again, Uncle Donald! That's not Earth!
134. It's Jupiter! We must be about 200

million miles from Earth!
135. > Gulp! < So how long will it take us to get home?
136. At our top speed of 5,000 mph it would take over 4 years! We have enough air and food for 4 days!
137. Dog!
138. Wait! Maybe Uncle Scrooge has some air tanks hidden away that the old miser forgot about!
139. Even I don't hoard air, nephew!
140. SPLAT! SPLAT!



141. Well, no spare air tanks, but we're in good shape in the interplanetary-hen-frut department!

142. Hey! Look at this gauge!

143. This sensor shows another power-surge nearby! That means your bin must have stopped right after we hopped off!

144. Where? Where?

145. A few day's flight — thataway! We could just about reach it with our fuel and air!

146. There must be a reason that

blasted box took my bin there!

147. Maybe there's an alien space station or mothership!

148. Packed full of slimy green monsters? No, thank you! I'll stay right here and eat eggs!

149. Don't be a dope, nephew! Whenever I was lost and starving in the wilderness, even an enemy camp was a welcome sight! Full-speed... thataway!

150. 3rd days, 400,000 miles, and several omelettes later, the Ducks approach their unknown destination —

151. This is where my bin ended its little joyride?

152. What is it? Some kind of an outer space mountain range?

153. It's a dense section of the asteroid belt — a band of large and small planetary debris that orbits the sun between Mars and Jupiter!

154. Look! 12 o'clock high!

155. There it is! The Money Bin!

156. But look at it! Something weird has happened!!!

VIT DONALD

Đau bụng

Người dịch: DONG QUYNH



1. Goodness! What's going on here?
2. FUNFAIR
- It's only Donald and Gladstone, Uncle Scrooge! They're fighting about who'll be allowed to take me out tonight!
3. It's horrible!
4. All you've got going for you is your luck, but you're really just a good-for-nothing!

5. Bah! You may have a big mouth, but you couldn't say boo to a goose!
6. Oh yeah? I'll bet you wouldn't even dare take a ride on that Ferris wheel!
7. You wouldn't even dare do that yourself!
8. Yes I would!
9. No you wouldn't!
10. You want to bet?

11. Sigh!
12. The first one who says "Let me out" loses and won't take Daisy out!
13. It's a deal! I'll let you know when we reach the bottom so you can open your eyes again!
14. Bah! A Ferris wheel is a piece of cake! But you won't dare take a ride on the rollercoaster later on!
15. Yes I will!



17. Later —
18. What can be keeping them?
19. They've been on all the rides in the fair together!
20. There they come...
21. Well? Which of you two gentlemen will be going out to dinner with me?
22. Not me! I-I don't feel like eating anymore! I feel sick! Ooooo!

23. Mme neither! I-I've got an upset stomach! Ohhh!
24. Well I like that! So I've been standing here waiting for an hour for nothing!
25. I'm ashamed of those wisthy-washy nephews of mine, Daisy! To make it up to you, I'll take you out to dinner myself!
26. That's kind of you Uncle Scrooge!

27. Young people nowadays are so easily put out...
28. You're so right!
29. Sir, Madam, here are the menus.
30. EEEK!
31. I-I feel a bit queasy... Did you see those prices?